

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2023/TLST - HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Đặng Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 105/KH, quyển số 01/2014, ngày 25/12/2014 của UBND phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Đến nay chị Hạnh và anh T đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T.

- Về việc nuôi con: chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T có 02 con chung tên là Đặng Phương U, sinh ngày 10/10/2015 và Đặng Phương N, sinh ngày 25/6/2018. Chị H và anh T thỏa thuận như sau:

Chị Đặng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Đặng Phương N, sinh ngày 25/6/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đặng Xuân T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Đặng Phương U, sinh ngày 10/10/2015 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

Chị Đặng Thị H, anh Đặng Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị H, anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Đặng Thị H và anh Đặng Xuân T thỏa thuận anh T là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Đặng Xuân T đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001394 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga